

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 217/UBND-NC

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 01 năm 2020

V/v báo cáo kết quả thực hiện chính sách tinh giản biên chế đợt II năm 2019, theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ

Kính gửi:

- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài chính.

Thực hiện Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; UBND tỉnh Quảng Ngãi tổng hợp kết quả thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ trong 06 tháng cuối năm 2019, như sau:

Trong 06 tháng cuối năm 2019 (từ ngày 01/7/2019 đến 31/12/2019) UBND tỉnh Quảng Ngãi đã giải quyết chính sách tinh giản biên chế cho 239 đối tượng (nghỉ hưu trước tuổi 230 người và thôi việc ngay 09 người). Trong đó:

- Khối hành chính: 10 người
- Khối sự nghiệp hưởng lương từ NSNN: 206 người
- Cán bộ, công chức khối xã, phường, thị trấn: 15 người
- Khối sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên: 08 người

(Có biểu mẫu tổng hợp kèm theo).

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính kiểm tra theo quy định./.

Nơi nhận:

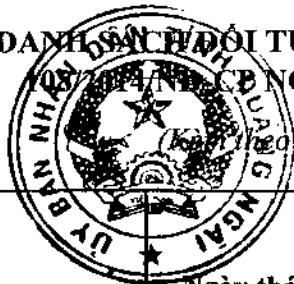
- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- VPUB: CVP, CBTH;
- Lưu: VT, NC, v130.



CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Căng

TỔNG HỢP DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TÍNH GIẢM BIÊN CHẾ ĐỘT II NĂM 2019, THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 113/2018/NĐ-CP NGÀY 21/11/2014 VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 113/2018/NĐ-CP NGÀY 31/8/2018 CỦA CHÍNH PHỦ



Công văn số 217/UBND - NC ngày 16/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tính giảm biên chế	Thời điểm tính giảm biên chế	Lý do tính giảm biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
A	KHỐI HÀNH CHÍNH							
*	Nghỉ hưu trước tuổi							
I	Sở Y tế							
	<i>Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tỉnh</i>							
I	Nguyễn Văn Quang	08/5/1964	Cử nhân Tin học	Chuyên viên	32 năm 11 tháng	55 tuổi 01 tháng	01/7/2019	Dôi dư do cơ cấu lại công chức theo vị trí việc làm nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
II	UBND huyện Ba Tơ							
	<i>Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</i>							
2	Lê Viết Thế	11/7/1962	Trung cấp thùy lợi	Cán sự	36 năm 3 tháng	57 tuổi	01/8/2019	Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm, nhưng không có vị trí việc làm khác phù hợp để bố trí và không thể bố trí đào tạo lại để chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ.
III	UBND huyện Minh Long							
	<i>Phòng Kinh tế - Hạ tầng</i>							
3	Lê Văn Duyên	20/3/1964	Đại học	Chuyên viên	31 năm 8 tháng	55 tuổi 8 tháng	01/12/2019	Có 02 năm liên tiếp liên kê tại thời điểm xét tính giảm biên chế, được phân loại, đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
	<i>Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</i>							

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
4	Nguyễn Thanh	12/12/1962	Đại học	Chuyên viên	35 năm	56 tuổi 10 tháng	01/11/2019	Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, được phân loại, đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp (2017 và 2018)
IV	UBND huyện Nghĩa Hành							
	<i>Phòng Giáo dục và Đào tạo</i>							
5	Nguyễn Thị Cam	08/3/1967	Đại học	Chuyên viên	34 năm 4 tháng	52 tuổi 8 tháng	01/12/2019	Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có 01 năm hoàn thành nhiệm vụ (2017) và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ (2018), không thể bố trí việc làm khác phù hợp
V	UBND huyện Trà Bông							
	<i>Phòng Kinh tế và hạ tầng</i>							
6	Đoàn Hữu Hiếu	29/11/1961	Đại học	Chuyên viên	41 năm 01 tháng	57 tuổi 7 tháng	01/7/2019	Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế được phân loại, đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực (2017 và 2018)
VI	UBND huyện Tư Nghĩa							
	<i>Thanh tra huyện</i>							
7	Trương Anh Mai	08/4/1963	Đại học	Chánh Thanh tra	37 năm 6 tháng	56 tuổi 02 tháng	01/7/2019	Đôi dư do rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền (thực hiện nhất thể hóa chức danh Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra kiêm Chánh thanh tra huyện)
VII	UBND thành phố							
	<i>Phòng Y tế</i>							
8	Nguyễn Hữu Thuận	01/02/1962	Dược sỹ Trung học	Phó Trưởng phòng	32 năm 01 tháng	57 tuổi 5 tháng	01/8/2019	Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm, nhưng không có vị trí việc làm khác phù hợp để bố trí và không thể bố trí đào tạo lại để chuẩn hóa về chuyên môn
VIII	Văn phòng UBND tỉnh							

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
9	Lê Sang	01/02/1969	Đại học	Chuyên viên	22 năm 5 tháng	50 tuổi 7 tháng	01/10/2019	Dôi dư do cơ cấu lại công chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể sắp xếp được việc làm khác
*	Thôi việc ngay							
IX	Ban QL Khu KTDQ và Các KCN tỉnh Quảng Ngãi							
	<i>Văn phòng Ban (Hợp đồng 68)</i>							
10	Đỗ Xuân Vinh	10/4/1966	Lái xe	Bảo vệ	22 năm 8 tháng	53 tuổi 02 tháng	01/7/2019	Dôi dư do cơ cấu lại công chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
B	KHÓI SỰ NGHIỆP							
*	Nghỉ hưu trước tuổi							
I	Đài Phát thanh và Truyền hình							
	<i>Phòng Chuyên đề</i>							
11	Đình Thị Mỹ Hương	10/11/1967	Trung cấp	Phát thanh viên	31 năm 11 tháng	52 tuổi	01/12/2019	Dôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
	<i>Phòng Thư ký - Biên tập Chương trình</i>							
12	Trần Thị Luận	20/8/1969	Trung cấp	Phát thanh viên	30 năm	50 tuổi	01/9/2019	Dôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
	<i>Phòng Kỹ thuật Truyền hình</i>							
13	Nguyễn Hành	16/11/1961	Trung cấp	Kỹ thuật viên	37 năm 11 tháng	58 tuổi	01/12/2019	Dôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
II	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch							
	<i>Đoàn ca múa nhạc dân tộc</i>							
14	Nguyễn Thị Oanh	10/10/1966	Trung cấp	Thủ quỹ	30 năm	52 tuổi 8 tháng	01/7/2019	Dôi dư do sắp xếp lại tổ chức bộ máy theo Quyết định của cơ quan có thẩm quyền (hợp nhất với Trung tâm VHNT)
III	Sở Giáo dục và Đào tạo							
	<i>Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh</i>							

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
15	Nguyễn Thị Tư Hậu	26/8/1966	Đại học	Tổ trưởng (Tổ HCVP)	31 năm 11 tháng	52 năm 11 tháng	01/8/2019	Không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề (năm 2018) tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
<i>Trường THPT Lương Thế Vinh</i>								
16	Nguyễn Thanh Hải	02/01/1963	Đại học	Giáo viên (Tổ trưởng)	33 năm	56 tuổi 7 tháng	01/9/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
<i>Trường THPT Bình Sơn</i>								
17	Trần Hớn	01/01/1962	Đại học	Giáo viên	36 năm 02 tháng	57 tuổi 10 tháng	01/12/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
<i>Trường THPT Lê Quý Đôn</i>								
18	Lê Thị Ánh Mai	10/9/1969	Đại học	Giáo viên (Tổ trưởng)	26 năm 11 tháng	50 tuổi	01/10/2019	Không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề (năm 2018) tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
19	Nguyễn Tấn Bình	14/4/1963	Đại học	Giáo viên	32 năm 11 tháng	56 tuổi 3 tháng	01/8/2019	Không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề (năm 2018) tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
<i>Trường THPT Trần Quốc Tuấn</i>								
20	Nguyễn Tiến Minh	31/12/1961	Đại học	Giáo viên (Tổ trưởng)	38 năm 10 tháng	57 tuổi 8 tháng	01/9/2019	Không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề (năm 2018) tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
<i>Trường THPT số 2 Tư Nghĩa</i>								

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
21	Trần Thanh Thoại	24/4/1964	Đại học	Giáo viên	34 năm 7 tháng	55 tuổi 5 tháng	01/10/2019	Không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liên kế (năm 2018) tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
<i>Trường THPT số 1 Nghĩa Hành</i>								
22	Phan Đức Thành	02/01/1963	Đại học	Giáo viên (Tổ trưởng)	35 năm 3 tháng	56 tuổi 10 tháng	01/12/2019	Dôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
23	Nguyễn Hữu Vân	07/4/1962	Đại học	Giáo viên	34 năm 11 tháng	57 tuổi 4 tháng	01-09-2019	Không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liên kế (năm 2018) tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
24	Nguyễn Ngọc Dương	26/12/1963	Đại học	Giáo viên (Tổ trưởng)	32 năm 01 tháng	55 tuổi 9 tháng	01/10/2019	Không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liên kế (năm 2018) tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
25	Nguyễn Ngọc Diệp	06/02/1964	Đại học	Giáo viên (Tổ phó)	33 năm 2 tháng	55 tuổi 7 tháng	01/10/2019	Không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liên kế (năm 2018) tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
<i>Trường THPT Số 1 Đức Phổ</i>								
26	Phan Văn Khanh	29/12/1963	Đại học	Giáo viên (Tổ trưởng)	35 năm 02 tháng	55 tuổi 11 tháng	01/12/2019	Dôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
<i>Trường THPT chuyên Lê Kiệt</i>								
27	Đình Văn Toàn	01/01/1962	Đại học	Giáo viên	36 năm 02 th	57 tuổi 9 tháng	01/11/2019	Dôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
<i>Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng</i>								

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
28	Dương Văn Thanh	13/11/1963	Đại học	Giáo viên	33 năm 3 tháng	56 tuổi	01/12/2019	Không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề (năm 2018) tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
29	Lê Thị Kim Cương	06/01/1967	Đại học	Giáo viên	23 năm 10 tháng	52 tuổi 5 tháng	01/7/2019	Không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề (năm 2018) tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
30	Trần Thị Bảy	16/5/1967	Đại học	Giáo viên	31 năm	52 tuổi 3 tháng	01/9/2019	Không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề (năm 2018) tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
31	Nguyễn Đăng Dung	05/7/1962	Đại học	Giáo viên	35 năm 01 tháng	57 tuổi, 04 tháng	01/12/2019	Không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề (năm 2018) tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
IV	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn							
	<i>Ban Quản lý rừng phòng hộ tỉnh</i>							
32	Đào Trung Bửu	01/01/1963	Kỹ sư	Phó trưởng Trạm Quản lý bảo vệ rừng huyện Sơn Tây	35 năm 6 tháng	56 tuổi 5 tháng	01/7/2019	Đôi dư do rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền (Hợp nhất các BQL rừng phòng hộ thành BQL rừng phòng hộ tỉnh)
33	Phạm Thuận	15/11/1964	Cử nhân kinh tế	Chuyên viên - Trạm Quản lý bảo vệ rừng Khu Đông huyện Ba Tư	36 năm 01 tháng	55 tuổi	01/12/2019	Đôi dư do rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền (Hợp nhất các BQL rừng phòng hộ thành BQL rừng phòng hộ tỉnh)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
34	Vì Sinh	13/5/1964	Trung cấp kế toán	Kế toán viên	33 năm 8 tháng	55 tuổi 01 tháng	01/7/2019	Có 2 năm liên tiếp tại thời điểm xét tinh giản biên chế, viên chức có 01 năm được phân loại đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ (2017) và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ (2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp.
V	Sở Y tế							
	<i>Trung tâm Y tế thành phố</i>							
35	Nguyễn Văn Thìn	01/01/1962	Đại học chuyên ngành Văn hóa quản lý quần chúng	Nguyên Phó Giám đốc Trung tâm Dân số - KHHGD tỉnh	36 năm 10 tháng	57 tuổi 6 tháng	01/8/2019	Viên chức lãnh đạo, quản lý thôi giữ chức vụ do sắp xếp tổ chức bộ máy theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý (Quyết định số 1547/QĐ-UBND ngày 10/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh)
	<i>Trung tâm Y tế huyện Ba To</i>							
36	Nguyễn Thị Vân	10/10/1966	Trung cấp Y	Y sĩ đa khoa	31 năm 9 tháng	52 tuổi 11 tháng	01/10/2019	Dôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
37	Trần Văn Điền	27/6/1961	Trung cấp Y	Y sĩ đa khoa	37 năm 6 tháng	58 tuổi	01/7/2019	Dôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
	<i>Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh</i>							
38	Nguyễn Thị Thu Trang	01/11/1969	Sau Đại học	Phó trưởng khoa	22 năm 9 tháng	50 tuổi	01/12/2019	Dôi dư do rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự theo Quyết định số 1499/QĐ-UBND ngày 17/8/2017 của UBND tỉnh V/v thành lập TT Kiểm soát bệnh tật
	<i>Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh</i>							
39	Nguyễn Văn Minh	02/02/1962	Đại học	Dược sĩ hạng III	37 năm 02 tháng	57 tuổi 8 tháng	01/11/2019	Dôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể sắp xếp được việc làm khác
	<i>Trung tâm Y tế huyện Nghĩa Hành</i>							
40	Nguyễn Tê	10/11/1964	Trung cấp	Điều dưỡng	37 năm 9 tháng	55 tuổi	01/12/2019	Dôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
	<i>Trung tâm Y tế huyện Đức Phổ</i>							

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
41	Trần Thị Lệ	10-10-69	Trung cấp	Y sĩ hạng IV	24 năm 10 tháng	50 tuổi	01/11/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
42	Đặng Thị Ngọc Loan	19/9/1966	Trung cấp	Y sĩ hạng IV	29 năm 6 tháng	52 tuổi 9 tháng	01/7/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
	<i>Trung tâm Y tế huyện Tư Nghĩa</i>							
43	Lê Thanh Toại	20/6/1964	Trung cấp	Điều dưỡng	35 năm 11 tháng	55 tuổi	01/7/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
VI	Trường Cao đẳng Việt Nam - Hàn Quốc - Quảng Ngãi							
44	Lê Thị Minh Cúc	16/01/1969	Đại học	Giáo viên	21 năm 6 tháng	50 tuổi 10 tháng	01/12/2019	Đôi dư do sắp xếp lại tổ chức theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền (Sáp nhập Trường Trung cấp Quảng Ngãi vào Trường Cao đẳng VN-HQ-QNg)
VII	Trường Cao đẳng Y tế Đặng Thùy Trâm							
	<i>Khoa Y</i>							
45	Trịnh Xuân Đốc	01/4/1962	Cử nhân cao đẳng ngành Vật lý trị liệu	Giáo viên Khoa Y	34 năm	57 tuổi 02 tháng	01/7/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
VIII	Trường Đại học Phạm Văn Đồng							
	<i>Khoa Sư phạm Tự nhiên</i>							
46	Lê Đình Phương	03/01/1961	Thạc sỹ	Giảng viên	34 năm 02 tháng	57 tuổi 11 tháng	01/01/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
47	Đông Muôn	01/01/1962	Cử nhân	Giáo viên	36 năm 02 tháng	57 tuổi 9 tháng	01/11/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
	<i>Khoa Sư phạm Xã hội</i>							
48	Nguyễn Hữu Xuân	02/08/1964	Cử nhân	Giảng viên	31 năm	55 tuổi 3 tháng	01/12/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
	<i>Khoa Giáo dục thể chất - Quốc phòng an ninh</i>							

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
49	Mạc Thị Liệt	06/02/1968	Cử nhân	Trợ lý khoa	30 năm 6 tháng	51 tuổi	01/3/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
	<i>Khoa Kỹ thuật - Công nghệ</i>							
50	Trương Quang Dũng	23/7/1961	Cử nhân	Giáo viên	39 năm 06 tháng	57 tuổi 11 tháng	01/7/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
	<i>Phòng Đào tạo</i>							
51	Lê Văn Tương	01/01/1962	Cử nhân	Giáo viên	36 năm 02 tháng	57 tuổi 9 tháng	01/11/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
	<i>Trung tâm Đào tạo thường xuyên</i>							
52	Phạm Đình Chính	16/8/1961	Cử nhân	Giáo viên	40 năm 05 tháng	57 tuổi 10 tháng	01/7/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
IX	UBND huyện Ba Tơ							
	<i>Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao</i>							
53	Thái Ngọc Bình	30/11/1964	Công nhân kỹ thuật chiếu bóng	Viên chức	36 năm 10 tháng	55 tuổi	01/12/2019	Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm, nhưng không có vị trí việc làm khác phù hợp để bố trí và không thể bố trí đào tạo lại để chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ.
	<i>Trường Tiểu học Ba Cung</i>							
54	Nguyễn Thị Liễu	10/7/1969	Trung cấp	Giáo viên tiểu học	34 năm 11 tháng	50 tuổi 01 tháng	01/9/2019	Có hai năm liên kế tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
	<i>Trường Tiểu học Ba Xa</i>							

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tình giãn biên chế	Thời điểm tình giãn biên chế	Lý do tình giãn biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
55	Nguyễn Phước Xuân	02/02/1963	Cao đẳng	Phó Hiệu trưởng	38 năm 3 tháng	56 tuổi 9 tháng	01/12/2019	Có hai năm liền kể tại thời điểm xét tình giãn biên chế, có một năm hoàn không thành nhiệm vụ (2017) và một năm hoàn thành nhiệm vụ (2017 - 2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
56	Phạm Văn Quỳ	25/9/1964	Trung cấp	Giáo viên tiểu học	21 năm 9 tháng	55 tuổi	01/10/2019	Có hai năm liền kể tại thời điểm xét tình giãn biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017 -2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
57	Phạm Văn Đường	02/3/1963	Trung cấp	Giáo viên tiểu học	21 năm 9 tháng	56 tuổi 5 tháng	01/9/2019	Có hai năm liền kể tại thời điểm xét tình giãn biên chế, có một năm hoàn không thành nhiệm vụ (2017) và một năm hoàn thành nhiệm vụ (2017 - 2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
<i>Trường Trung học cơ sở Ba Vì</i>								
58	Nguyễn Văn Khoa	01/01/1963	Cao đẳng	Phó Hiệu trưởng	37 năm 03 tháng	56 tuổi 10 tháng	01/12/2019	Có hai năm liền kể tại thời điểm xét tình giãn biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017 -2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
<i>Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Ba Bình</i>								
59	Caò Thị Thanh Châm	15/11/1966	Cao đẳng	Phó hiệu trưởng	31 năm 10 tháng	52 tuổi 11 tháng	01/11/2019	Có hai năm liền kể tại thời điểm xét tình giãn biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017 -2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
60	Phạm Văn Châu	12/6/1964	Trung cấp	Giáo viên	26 năm 01 tháng	55 tuổi 03 tháng	01/10/2019	Có hai năm liền kể tại thời điểm xét tình giãn biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017 -2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
61	Nguyễn Thị Hồng Tâm	23/9/1968	Cao đẳng	Giáo viên	31 năm 02 tháng	51 tuổi 01 tháng	01/11/2019	Có hai năm liên kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
<i>Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Ba Lễ</i>								
62	Nguyễn Tâm	05/01/1962	Cao đẳng	Giáo viên	40 năm 8 tháng	57 tuổi 7 tháng	01/9/2019	Có hai năm liên kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
<i>Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Ba Nam</i>								
63	Đình Trọng Bút	26/8/1964	Đại học	Phó hiệu trưởng	33 năm 01 tháng	55 tuổi	01/9/2019	Không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề (2017-2018) tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
<i>Trường Mầm non 11/3 Ba Tơ</i>								
64	Đặng Văn Sinh	16/4/1964	Đại học	Kế toán	32 năm 8 tháng	55 tuổi 4 tháng	01/9/2019	Có hai năm liên kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
X	UBND huyện Bình Sơn							
<i>Trung tâm GDNN-GDTX huyện</i>								
65	Nguyễn Phú Tuấn	14/10/1964	Trung cấp Kế toán	Quản lý Thiết bị - Thư viện	31 năm 6 tháng	55 tuổi	01/11/2019	Có chuyên ngành đào tạo không phù hợp với vị trí việc làm hiện đang đảm nhiệm nên bị hạn chế về năng lực hoàn thành công việc được giao, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
<i>Trường THCS Bình Dương</i>								

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
66	Hoàng Thị Bé	08/3/1969	Đại học sư phạm	Giáo viên	27 năm	50 tuổi 6 tháng	01/10/2019	Có hai năm liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
67	Nguyễn Văn Vân	18/8/1964	Cao đẳng sư phạm	Giáo viên	32 năm 02 tháng	55 tuổi 01 tháng	01/10/2019	Có hai năm liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
	<i>Trường THCS Bình Trị</i>							
68	Nguyễn Lý	01/01/1963	Cao đẳng sư phạm	Giáo viên	35 năm 01 tháng	56 tuổi 8 tháng	01/10/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm nhưng không bố trí được vị trí việc làm khác
	<i>Trường THCS Bình Châu</i>							
69	Trần Thị Xuân Sanh	17/10/1966	Đại học sư phạm	Giáo viên	28 năm 8 tháng	52 tuổi 8 tháng	01/7/2019	Có hai năm liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
	<i>Trường THCS Bình Long</i>							
70	Lê Thị Thuyết	08/9/1966	Cao đẳng sư phạm	Giáo viên (Tổ trưởng)	28 năm 11 tháng	52 tuổi 11 tháng	01/9/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm nhưng không bố trí được vị trí việc làm khác
71	Lương Thị Nhi Em	19/8/1966	Cao đẳng sư phạm	Giáo viên	28 năm 11 tháng	52 tuổi 11 tháng	01/8/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm nhưng không bố trí được vị trí việc làm khác
	<i>Trường THCS Bình Minh</i>							
72	Huỳnh Thị Thủy	07/7/1967	Cao đẳng sư phạm	Giáo viên	31 năm	52 tuổi 01 tháng	01/9/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm nhưng không bố trí được vị trí việc làm khác
	<i>Trường THCS Bình Chương</i>							
73	Phạm Thị Vân	17/11/1966	Cao đẳng sư phạm	Giáo viên	25 năm	52 tuổi 9 tháng	01/9/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm nhưng không bố trí được vị trí việc làm khác
	<i>Trường THCS Bình Nguyên</i>							
74	Đặng Thị Chi	28/8/1967	Cao đẳng sư phạm	Giáo viên	29 năm 3 tháng	52 tuổi 3 tháng	01/12/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm nhưng không bố trí được vị trí việc làm khác
	<i>Trường Tiểu học số 1 Bình Nguyên</i>							

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
75	Võ Thị Xuân	01/01/1968	Cao đẳng sư phạm	Giáo viên (Tổ phó)	31 năm	51 tuổi 7 tháng	01/9/2019	Có hai năm liên kế tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
<i>Trường Tiểu học Bình Dương</i>								
76	Huỳnh Văn Hiền	01/01/1964	Trung cấp sư phạm	Giáo viên	37 năm	55 tuổi 7 tháng	01/9/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm nhưng không bố trí được vị trí việc làm khác
<i>Trường Tiểu học số 1 Bình Châu</i>								
77	Phạm Thị Lựu	15/10/1968	Trung cấp sư phạm	Giáo viên	29 năm 02 tháng	51 tuổi	01/11/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm nhưng không bố trí được vị trí việc làm khác
<i>Trường Tiểu học số 1 Bình Hải</i>								
78	Phạm Thị Tàu	01/11/1969	Trung cấp sư phạm	Giáo viên	30 năm 02 tháng	50 tuổi	01/12/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm nhưng không bố trí được vị trí việc làm khác
<i>Trường Tiểu học Bình Thanh Tây</i>								
79	Lê Hiếu Trực	19/11/1961	Trung cấp sư phạm	Giáo viên	36 năm	57 tuổi 9 tháng	01/9/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm nhưng không bố trí được vị trí việc làm khác
<i>Trường Tiểu học Bình Hòa</i>								
80	Huỳnh Thị Lệ Thúy	01/9/1969	Cao đẳng sư phạm	Giáo viên	28 năm 01 tháng	50 tuổi	01/10/2019	Có hai năm liên kế tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
81	Nguyễn Thái Châu	07/10/1962	Cao đẳng sư phạm	Phó Hiệu trưởng	38 năm 4 tháng	56 tuổi 10 tháng	01/9/2019	Có hai năm liên kế tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
<i>Trường Tiểu học thị trấn Châu Ô</i>								
82	Đào Thị Thiên Hương	01/01/1968	Đại học sư phạm	Hiệu trưởng	30 năm 10 tháng	51 tuổi 05 tháng	01/7/2019	Có 02 năm liên tiếp liên kế tại thời điểm xét tinh giản biên chế công chức được phân loại, đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	<i>Trường Tiểu học Bình Phú</i>							
83	Trịnh Thị Phú	01/01/1967	Cao đẳng sư phạm	Giáo viên	29 năm 11 tháng	52 tuổi 10 tháng	01/12/2019	Có hai năm liền kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
	<i>Trường Mẫu giáo Bình Hòa</i>							
84	Huỳnh Thị Hà	20/10/1967	Cao đẳng sư phạm	Giáo viên	33 năm	52 tuổi 01 tháng	01/12/2019	Có hai năm liền kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
XI	UBND huyện Đức Phổ							
	<i>Trường Tiểu học Phổ Khánh</i>							
85	Nguyễn Thị Xuân Ái	02/01/1967	Cao đẳng sư phạm tiểu học	Giáo viên	31 năm 03 tháng	52 tuổi 10 tháng	01/12/2019	Năm học 2017-2018 được đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ, viên chức tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
	<i>Trường Tiểu học Phổ An</i>							
86	Lê Thị Kính	10/10/1969	Trung học Sư phạm Tiểu học	Giáo viên	32 năm 03 tháng	50 tuổi 01 tháng	01/12/2019	Có 02 năm liên tiếp kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, viên chức có 01 năm được phân loại đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ (NH 2016-2017) và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ (NH 2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
87	Trần Thị Mai	24/4/1967	Cao đẳng Sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên	22 năm 03 tháng	52 tuổi 7 tháng	01/12/2019	Năm học 2017-2018 được đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ, viên chức tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
	<i>Trường Tiểu học Phổ Quang</i>							

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
88	Huỳnh Thị Chậm	26/6/1969	Cao đẳng Sư phạm Tiểu học	Giáo viên	30 năm 10 tháng	50 tuổi 02 tháng	01/9/2019	Có 02 năm liên tiếp liên kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, viên chức có 01 năm được phân loại đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ (NH 2016-2017) và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ (NH 2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
	<i>Trường THCS Phố Phong</i>							
89	Nguyễn Đức Khánh	02/02/1962	Cao đẳng sư phạm Sư - Giáo dục công dân	Giáo viên	40 năm	57 tuổi 6 tháng	01/9/2019	Năm học 2017-2018 được đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ, viên chức tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
	<i>Trường THCS Phố Văn</i>							
90	Lê Quang Min	20/9/1961	Đại học sư phạm Vật lý	Hiệu trưởng	36 năm 08 tháng	57 tuổi 11 tháng	01/9/2019	Có 02 năm liên tiếp liên kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, công chức được phân loại, đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
91	Nguyễn Thái Truyền	16/10/1964	Cao đẳng sư phạm Ngữ văn	Giáo viên	33 năm 02 tháng	55 tuổi	01/11/2019	Có 02 năm liên tiếp liên kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, viên chức có 01 năm được phân loại đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ (NH 2016-2017) và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ (NH 2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
XII	UBND huyện Minh Long							
	<i>Trung tâm truyền thông, thể thao và văn hóa</i>							
92	Trần Đức Thành	01/10/1964	Sơ cấp	Kỹ thuật viên	37 năm 01 tháng	55 tuổi	01/11/2019	Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm, nhưng không có vị trí việc làm khác phù hợp để bố trí và không thể bố trí đào tạo lại để chuẩn hóa về chuyên môn
	<i>Trường Tiểu học Thanh An</i>							

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
93	Huỳnh Thị Vân	10/10/1967	Cao đẳng	Giáo viên	32 năm 3 tháng	52 tuổi	01/11/2019	Có 02 năm liên tiếp liên kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, viên chức có 01 năm được phân loại đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
<i>Trường Tiểu học Long Mai 1</i>								
94	Đình Trọng Yếu	20/6/1964	Trung cấp	Giáo viên	36 năm 4 tháng	55 tuổi	01/7/2019	Có 02 năm liên tiếp liên kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, viên chức có 01 năm được phân loại đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
<i>Trường Tiểu học Long Mai 2</i>								
95	Phan Văn Cẩm	08/8/1963	Cao đẳng	Phó Hiệu trưởng	33 năm 01 tháng	56 tuổi	01/9/2019	Có 02 năm liên tiếp liên kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, viên chức có 01 năm được phân loại đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
96	Lê Thị Mai	08/9/1969	Cao đẳng	Giáo viên	32 năm 01 tháng	50 tuổi	01/10/2019	Có 02 năm liên tiếp liên kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, viên chức có 01 năm được phân loại đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
<i>Trường Tiểu học Long Sơn</i>								
97	Lê Văn Bảo	20/8/1963	Cao đẳng	Giáo viên	35 năm 4 tháng	56 tuổi	01/9/2019	Có 02 năm liên tiếp liên kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, viên chức có 01 năm được phân loại đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
98	Nguyễn Hữu Hạc	12/10/1963	Cao đẳng	Giáo viên	36 năm	55 tuổi 11 tháng	01/10/2019	Có 02 năm liên tiếp liên kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, viên chức có 01 năm được phân loại đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
99	Võ Thị Kim Tuyền	01/01/1968	Cao đẳng	Giáo viên	30 năm 9 tháng	51 tuổi 10 tháng	01/12/2019	Có 02 năm liên tiếp liên kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, viên chức có 01 năm được phân loại đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
<i>Trường PT DTNT THCS Minh Long</i>								
100	Trịnh Quang Sĩ	27/10/1962	Cao đẳng	Phó Hiệu trưởng	35 năm 01 tháng	57 tuổi	01/11/2019	Có 02 năm liên tiếp liên kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, viên chức có 01 năm được phân loại đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
101	Nguyễn Tường	02/5/1962	Cao đẳng	Giáo viên	33 năm 02 tháng	57 tuổi 01 tháng	01/7/2019	Có 02 năm liên tiếp liên kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, viên chức có 01 năm được phân loại đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
XIII	UBND huyện Mộ Đức							
<i>Trường Tiểu học Đức Phong</i>								
102	Nguyễn Thị Kim Dung	20/11/1966	Cao đẳng	Hiệu trưởng	34 năm	52 tuổi 9 tháng	01/9/2019	Có 02 năm liên tiếp liên kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, được phân loại, đánh giá vào mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
<i>Trường Tiểu học Đức Minh</i>								

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
103	Nguyễn Công	14/8/1962	Đại học	Giáo viên (Tổ trưởng)	36 năm 3 tháng	57 tuổi 3 tháng	01/12/2019	Có hai năm liên kế tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
<i>Trường Tiểu học Đức Thạnh</i>								
104	Đặng Kỳ	01/01/1962	Đại học	Hiệu trưởng	37 năm 3 tháng	57 tuổi 10 tháng	01/12/2019	Có 02 năm liên tiếp liên kế tại thời điểm xét tinh giản biên chế, được phân loại, đánh giá vào mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp (2017 và 2018)
105	Nguyễn Thị Phi Tùng	15/02/1969	Đại học	Giáo viên	29 năm	50 tuổi 7 tháng	01/10/2019	Có hai năm liên kế tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
<i>Trường Tiểu học Bồ Đề</i>								
106	Bùi Thị Minh Hạ	27/11/1966	Đại học	Giáo viên (Tổ trưởng)	34 năm 3 tháng	52 tuổi 11 tháng	01/11/2019	Có hai năm liên kế tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
107	Nguyễn Thị Hồng	20/12/1967	Trung cấp	Giáo viên	22 năm 3 tháng	51 tuổi 11 tháng	01/12/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm nhưng không thể bố trí, sắp xếp việc làm khác
<i>Trường Tiểu học Đức Hiệp</i>								
108	Cao Thị Tường Vy	02/01/1967	Cao Đẳng	Giáo viên	31 năm 2 tháng	52 tuổi 10 tháng	01/12/2019	Có hai năm liên kế tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
109	Huỳnh Thị Nữ	01/01/1967	Cao đẳng	Giáo viên	32 năm 2 tháng	52 tuổi 10 tháng	01/12/2019	Có hai năm liên kế tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
	<i>Trường Tiểu học Đức Phú</i>							
110	Huỳnh Trung Khả	18/8/1962	Cao đẳng	Giáo viên	36 năm 2 tháng	57 tuổi 3 tháng	01/12/2019	Có hai năm liên kế tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
	<i>Trường PTCS Bắc Phong</i>							
111	Hồ Văn Ba	08/7/1963	Đại học	Phó Hiệu trưởng	37 năm	56 tuổi 01 tháng	01/9/2019	Có 02 năm liên tiếp liên kế tại thời điểm xét tinh giản biên chế, được phân loại, đánh giá vào mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực (2017-2018) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2018-2019) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
	<i>Trường THCS Đức Minh</i>							
112	Nguyễn Văn Gương	02/01/1964	Cao đẳng	Giáo viên	35 năm	55 tuổi 7 tháng	01/09/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm nhưng không thể bố trí, sắp xếp việc làm khác
113	Trần Thị Liên	28/10/1968	Cao đẳng	Giáo viên	29 năm 11 tháng	50 tuổi 10 tháng	01/09/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm như không thể bố trí, sắp xếp việc làm khác
114	Trần Thị Nga	10/10/1966	Cao đẳng	Giáo viên	31 năm	52 tuổi 10 tháng	01/09/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm như không thể bố trí, sắp xếp việc làm khác
	<i>Trường THCS Đức Chánh</i>							
115	Trần Dịch Cam	01/01/1962	Đại học	Giáo viên	37 năm 10 tháng	57 tuổi 7 tháng	01/9/2019	Có hai năm liên kế tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
116	Ngô Thị Thu Hiền	14/8/1968	Đại học	Giáo viên	30 năm	51 tuổi	01/9/2019	Có hai năm liền kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
117	Trần Thị Sinh	06/9/1966	Cao đẳng	Giáo viên	30 năm	52 tuổi 11 tháng	01/9/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm nhưng không thể bố trí, sắp xếp việc làm khác
	<i>Trường THCS Đức Thắng</i>							
118	Trịnh Minh Côi	01/01/1963	Đại học	Giáo viên	36 năm	56 tuổi 8 tháng	01/09/2019	Có hai năm liền kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế năng lực (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
119	Hồ Thị Tám	15/6/1967	Đại học	Giáo viên	30 năm	52 tuổi 4 tháng	01/11/2019	Có hai năm liền kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
120	Huỳnh Thị Bé	02/02/1967	Cao đẳng	Giáo viên	27 năm 01 tháng	52 tuổi 8 tháng	01/11/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
121	Trần Thị Liệu	08/01/1969	Cao đẳng	Giáo viên	28 năm	50 tuổi 7 tháng	01/09/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
	<i>Trường THCS Đức Lợi</i>							
122	Trần Diện	17/8/1962	Cao đẳng	Giáo viên	36 năm 2 tháng	57 tuổi 2 tháng	01/11/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
	<i>Trường THCS Đức Phú</i>							
123	Trần Trọng	29/8/1964	Cao đẳng	Giáo viên	33 năm	55 tuổi	01/9/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
124	Bùi Thị Hương	20/8/1966	Cao đẳng	Giáo viên	26 năm 11 tháng	52 tuổi 11 tháng	01/8/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
125	Hồ Tú Anh	02/5/1967	Đại học	Giáo viên	30 năm 02 tháng	52 tuổi 5 tháng	01/11/2019	Có hai năm liền kể tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
126	Lê Đức Tuấn	20/10/1964	Cao đẳng	Giáo viên (Tổ trưởng)	34 năm 3 tháng	55 tuổi 01 tháng	01/12/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
	<i>Trường THCS Đức Hòa</i>							
127	Cao Văn Lương	07/7/1962	Đại học	Giáo viên	36 năm 01 tháng	57 tuổi 01 tháng	01/9/2019	Có hai năm liền kể tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
	<i>Trường THCS Đức Tân</i>							
128	Lê Phước Nguyễn	15/12/1961	Cao đẳng	Giáo viên	37 năm 11 tháng	57 năm 8 tháng	01/9/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
	<i>Trường THCS Nguyễn Trãi</i>							
129	Lê Thị Thu	10/12/1966	Cao đẳng	Giáo viên	31 năm	52 năm 8 tháng	01/9/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
130	Huỳnh Trung Lương	14/01/1963	Cao đẳng	Giáo viên (Tổ trưởng)	34 năm 02 tháng	56 năm 09 tháng	01/11/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
131	Nguyễn Trường	10/10/1962	Đại học	Giáo viên	36 năm	56 năm 11 tháng	01/9/2019	Có hai năm liền kể tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
XIV	UBND huyện Nghĩa Hành							

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
<i>Trường Tiểu học Hành Thiện</i>								
132	Bùi Văn Bình	11/02/1964	Cao đẳng	Giáo viên	31 năm 8 tháng	55 tuổi 9 tháng	01/12/2019	Có hai năm liền kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) một năm hoàn thành nhiệm vụ (2017 -2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
133	Đặng Thị Bích Hoa	20/9/1967	Cao đẳng	Giáo viên	31 năm 01 tháng	52 tuổi	01/10/2019	Có hai năm liền kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017 -2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
134	Trần Thị Như Hoa	25/12/1966	Cao đẳng	Giáo viên	32 năm 3 tháng	52 tuổi 11 tháng	01/12/2019	Có hai năm liền kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) một năm hoàn thành nhiệm vụ (2017 -2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
135	Nguyễn Thị Thu Thanh	20/10/1968	Cao đẳng	Giáo viên	33 năm	50 tuổi 10 tháng	01/09/2019	Có hai năm liền kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017 -2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
<i>Trường Tiểu học Hành Thịnh</i>								
136	Nguyễn Thị Vè	01/11/1967	Trung cấp	Giáo viên (Tổ phó)	33 năm 02 tháng	51 tuổi 11 tháng	01/11/2019	Dôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
<i>Trường Tiểu học số 1 Hành Phước</i>								
137	Trương Văn Dương	07/8/1962	Cao đẳng	Giáo viên (Tổ trưởng)	40 năm	57 tuổi	01/09/2019	Có hai năm liền kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017 -2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
138	Phan Phú Hiệp	05/11/1964	Trung cấp	Giáo viên	35 năm 3 tháng	55 tuổi	01/12/2019	Dôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	<i>Trường Tiểu học số 2 Hành Phước</i>							
139	Đình Thị Kim	20/10/1968	Đại học	Giáo viên (Tổ trưởng)	32 năm 02 tháng	51 tuổi 01 tháng	01/12/2019	Có hai năm liên kế tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017 -2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
	<i>Trường Tiểu học Hành Trung</i>							
140	Phạm Thị Cẩm Nhan	10/6/1967	Trung cấp	Giáo viên	29 năm 7 tháng	52 tuổi 02 tháng	01/09/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
	<i>Trường Tiểu học Hành Đức</i>							
141	Võ Thị Ngọc Thu	14/12/1967	Đại học	Giáo viên (Tổ trưởng)	31 năm 03 tháng	51 tuổi 11 tháng	01/12/2019	Có hai năm liên kế tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù
	<i>Trường Tiểu học Hành Minh</i>							
142	Trần Thị Thanh Thủy	01/10/1966	Trung cấp	Giáo viên	33 năm 02 tháng	53 tuổi	01/11/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
	<i>Trường Tiểu học Hành Dũng</i>							
143	Nguyễn Thị Yên	30/12/1966	Đại học	Giáo viên (Tổ trưởng)	31 năm 03 tháng	52 tuổi 11 tháng	01/12/2019	Có hai năm liên kế tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) một năm hoàn thành nhiệm vụ (2017 -2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
	<i>Trường Tiểu học Hành Thuận</i>							
144	Phan Thị Phong	02/5/1969	Cao đẳng	Giáo viên	31 năm	50 tuổi 03 tháng	01/9/2019	Có hai năm liên kế tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017 -2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
	<i>Trường Tiểu học số 1 thị trấn Chợ Chùa</i>							

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
145	Hồ Thị Điểm	30/12/1967	Đại học	Giáo viên (Tổ phó)	31 năm 03 tháng	51 tuổi 11 tháng	01/12/2019	Có hai năm liền kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
	<i>Trường THCS Hành Thiện</i>							
146	Hoàng Thị Thu Ân	30/12/1966	Đại học	Phó Hiệu trưởng	32 năm 03 tháng	52 tuổi 10 tháng	01/11/2019	Có hai năm liền kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
147	Trần Hữu Chấn Đình	14/10/1964	Cao đẳng	Giáo viên	32 năm 03 tháng	55 tuổi	01/11/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
	<i>Trường THCS Lê Khiết</i>							
148	Cao Thị Lộc	30/3/1967	Cao đẳng	Giáo viên	30 năm 01 tháng	52 tuổi 06 tháng	01/10/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
	<i>Trường THCS Phạm Văn Đồng</i>							
149	Trần Thị Bích Hạnh	18/12/1967	Đại học	Giáo viên	31 năm	51 tuổi 8 tháng	01/09/2019	Có hai năm liền kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
	<i>Trường THCS Hành Trung</i>							
150	Nguyễn Dũng	10/8/1963	Đại học	Phó Hiệu trưởng	38 năm 3 tháng	56 tuổi 3 tháng	01/12/2019	Có hai năm liền kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017) và một năm hoàn thành nhiệm vụ (2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
151	Nguyễn Phú	31/7/1964	Cao đẳng	Giáo viên	34 năm	55 tuổi	01/08/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
	<i>Trường THCS Nguyễn Kim Vang</i>							

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
152	Trần Thị Nhung Thanh	02/4/1967	Cao đẳng	Giáo viên	31 năm 3 tháng	52 tuổi 7 tháng	01/12/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
	<i>Trường THCS Hành Minh</i>							
153	Nguyễn Thanh Tân	26/10/1962	Cao đẳng	Giáo viên	36 năm 02 tháng	57 tuổi	01/11/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
154	Lê Cao	20/4/1963	Cao đẳng	Giáo viên	35 năm 01 tháng	56 tuổi 05 tháng	01/10/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
	<i>Trường THCS Hành Dũng</i>							
155	Lê Văn Hán	12/10/1961	Đại học	Giáo viên	33 năm	57 tuổi 10 tháng	01/09/2019	Có hai năm liên kế tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017 -2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
	<i>Trường THCS Huỳnh Thúc Kháng</i>							
156	Lê Thị Chung	20/7/1967	Cao đẳng	Giáo viên	30 năm 02 tháng	52 tuổi 4 tháng	01/12/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí sắp xếp việc làm khác
157	Phạm Thị Kim Lan	04/5/1967	Đại học	Giáo viên	30 năm 03 tháng	52 tuổi 6 tháng	01/12/2019	Có hai năm liên kế tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017 -2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
158	Trịnh Thị Tứ	02/4/1967	Đại học	Giáo viên (Tổ trưởng)	29 năm 02 tháng	52 tuổi 7 tháng	01/12/2019	Có hai năm liên kế tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017 -2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
XV	UBND huyện Sơn Hà							
	<i>Trường PT DTNT THCS huyện Sơn Hà</i>							

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
159	Trần Thị Ánh Hoa	10/01/1968	Không chuyên môn	Thủ quỹ	31 năm 3 tháng	51 năm 10 tháng	01/12/2019	Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm, nhưng không có vị trí việc làm khác phù hợp để bố trí và không thể bố trí đào tạo lại để chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ
160	Bùi Văn Việt	10/02/1963	Không chuyên môn	Nhân viên phục vụ	37 năm 8 tháng	56 năm 9 tháng	01/12/2019	Dôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm như không thể bố trí, sắp xếp việc làm khác
	<i>Trường Mầm non Hòa Mi</i>							
161	Nguyễn Thị Kim Liên	28/7/1967	Cao đẳng sư phạm	Giáo viên	25 năm 10 tháng	51 năm 11 tháng	01/7/2019	Không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề (2017-2018) tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
	<i>Trường TH&THCS Sơn Hải</i>							
162	Lê Thị Vy	10/04/1967	Cao đẳng sư phạm	Giáo viên	21 năm 8 tháng	52 năm 6 tháng	01/11/2019	Không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề (2017-2018) tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
	<i>Trường TH Thị trấn Di Lăng số 1</i>							
163	Cao Thị Tâm	06/01/1969	Đại học sư phạm	Giáo viên	31 năm 3 tháng	50 năm 5 tháng	01/7/2019	Không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề (2017-2018) tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
	<i>Trường TH Sơn Hạ số II</i>							
164	Đình Văn Rìa	08/5/1963	Trung học sư phạm	Giáo viên	34 năm 10 tháng	56 năm 01 tháng	01/7/2019	Có hai năm liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
	<i>Trường TH&THCS Nước Nia</i>							

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
165	Cao Văn Dũng	14/5/1964	Đại học sư phạm	Giáo viên	37 năm 9 tháng	55 năm 01 tháng	01/7/2019	Không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề (2017-2018) tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
<i>Trường TH&THCS Sơn Nham</i>								
166	Phạm Thành Thùy	09/10/1964	Cao đẳng tiểu học	Giáo viên	34 năm 02 tháng	55 năm	01/11/2019	Có hai năm liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
<i>Trường TH Sơn Thành</i>								
167	Đình Tấn Lê	02/8/1964	Trung học sư phạm	Giáo viên	34 năm	55 năm	01/9/2019	Không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề (2017-2018) tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
<i>Trường THCS Sơn Linh</i>								
168	Nguyễn Đăng Việt	11/11/1964	Đại học sư phạm	Phó Hiệu trưởng	31 năm 3 tháng	55 năm	01/12/2019	Không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề (2017-2018) tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
<i>Trường THCS Sơn Thành</i>								
169	Đoàn Bá Tam	01/01/1962	Cao đẳng sư phạm	Giáo viên	34 năm 10 tháng	57 năm 5 tháng	01/7/2019	Có hai năm liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
<i>Trường THCS Sơn Hạ</i>								
170	Phạm Đình Tuấn	15/12/1962	ĐHSP Ngữ Văn	Giáo viên	36 năm 03 tháng	56 năm 11 tháng	01/12/2019	Có hai năm liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	<i>Trường THCS Sơn Giang</i>							
171	Huỳnh Thị Hoa	11/12/1967	ĐHSP Ngữ Văn	Giáo viên	30 năm	51 năm 9 tháng	01/10/2019	Không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liên kế (2017-2018) tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
	<i>Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện</i>							
172	Nguyễn Nhíp	06/6/1964	Đại học Chăn nuôi thú y	Phó Giám đốc	34 năm 09 tháng	55 tuổi	01/7/2019	Không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liên kế (năm 2018) tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
XVI	UBND huyện Sơn Tịnh							
	<i>Trường Mầm non Tịnh Sơn</i>							
173	Nguyễn Thị Noa	10/7/1967	Trung cấp	Giáo viên	24 năm 6 tháng	52 tuổi	01/8/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
174	Nguyễn Thị Thanh Trà	09/11/1968	Trung cấp	Giáo viên	20 năm	51 tuổi	01/12/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
	<i>Trường Tiểu học Tịnh Phong</i>							
175	Lê Thị Út	20/8/1966	Cao đẳng	Giáo viên	32 năm 10 tháng	52 tuổi 11 tháng	01/7/2019	Có hai năm liên kế tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
	<i>Trường Tiểu học số 1 Tịnh Hà</i>							
176	Nguyễn Thị Giàu	01/01/1969	Cao đẳng	Giáo viên	30 năm 02 tháng	50 tuổi 10 tháng	01/12/2019	Có hai năm liên kế tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo số BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
177	Nguyễn Thị Ái	28/12/1968	Cao đẳng	Giáo viên	32 năm 3 tháng	50 tuổi 11 tháng	01/12/2019	Có hai năm liên kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
178	Phạm Thị Lệ Anh	02/02/1968	Cao đẳng	Giáo viên	30 năm 02 tháng	51 tuổi 9 tháng	01/12/2019	Có hai năm liên kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
179	Phạm Thị Ngọc Bích	07/6/1967	Cao đẳng	Giáo viên	30 năm 02 tháng	52 tuổi 5 tháng	01/12/2019	Có hai năm liên kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
180	Nguyễn Thị Thu Hương	26/11/1967	Cao đẳng	Giáo viên	32 năm 02 tháng	52 tuổi	01/12/2019	Có hai năm liên kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
<i>Trường Tiểu học Tịnh Trà</i>								
181	Nguyễn Thị Thu Trang	02/10/1969	Trung cấp	Giáo viên	30 năm	50 tuổi	01/11/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
182	Trần Thị Cam	06/3/1967	Cao đẳng	Giáo viên	34 năm 01 tháng	52 tuổi 6 tháng	01/10/2019	Có hai năm liên kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
<i>Trường THCS Tịnh Hiệp</i>								
183	Nguyễn Thị Thu	20/01/1969	Cao đẳng	Giáo viên	27 năm 01 tháng	50 tuổi 10 tháng	01/12/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
<i>Trường THCS Tịnh Thọ</i>								

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
184	Nguyễn Tấn Thành	02/02/1964	Cao đẳng	Giáo viên	32 năm 4 tháng	55 tuổi 9 tháng	01/12/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
	<i>Trường THCS Tịnh Trà</i>							
185	Nguyễn Thị Thanh Thoại	16/02/1969	Đại học	Giáo viên	26 năm 10 tháng	50 tuổi 6 tháng	01/9/2019	Có hai năm liên kế tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
	<i>Trường THCS Nguyễn Chánh</i>							
186	Hồ Thị Thúy Nga	10/3/1967	Cao đẳng	Giáo viên	29 năm 10 tháng	52 tuổi 8 tháng	01/12/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
	<i>Trường THCS Tịnh Bình</i>							
187	Nguyễn Thị Thu Hà	20/5/1968	Cao đẳng	Giáo viên	29 năm 02 tháng	51 tuổi 6 tháng	01/12/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
	<i>Trường THCS Tịnh Phong</i>							
188	Nguyễn Vinh	10/4/1964	Cao đẳng	Giáo viên	35 năm 02 tháng	57 tuổi 7 tháng	01/12/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
189	Nguyễn Minh Chi	10/7/1962	Cao đẳng	Giáo viên	22 năm 8 tháng	57 tuổi	01/9/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
XVII	UBND huyện Tây Trà							
	<i>Trường Tiểu học Trà Thanh</i>							
190	Nguyễn Thị Kim Liên	19/5/1966	Cao đẳng	Giáo viên	34 năm 7 tháng	52 tuổi	01/10/2019	Có 02 năm liên tiếp liên kế tại thời điểm xét tinh giản biên chế, viên chức có 01 năm được phân loại đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
	<i>Trường PTDT bán trú Tiểu học Trà Lành</i>							

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo số BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
191	Nguyễn Đình Phước	09/4/1962	Cao đẳng	Nhân viên Thư viện - Thiết bị	36 năm 6 tháng	57 tuổi 02 tháng	01/7/2019	Có 02 năm liên tiếp liên kế tại thời điểm xét tinh giản biên chế, viên chức có 01 năm được phân loại đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
<i>Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên</i>								
192	Nguyễn Tiến Bô	22/8/1962	Đại học	Giám đốc	36 năm	56 tuổi 10 tháng	01/7/2019	Đôi dư do rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (giải thể Trung tâm)
XVIII	UBND huyện Tư Nghĩa							
<i>Trường Tiểu học Nghĩa Điền</i>								
193	Trương Thị Xuân Hương	08/11/1969	Đại học	Kế toán	29 năm	50 tuổi	01/12/2019	Có 02 năm liên tiếp liên kế tại thời điểm xét tinh giản biên chế, viên chức có 01 năm được phân loại đánh giá xếp vào mức không hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và 01 năm hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
<i>Trường Tiểu học Tây Hòa</i>								
194	Phạm Thị Mỹ Dung	26/01/1967	Trung cấp	Giáo viên	32 năm 02 tháng	52 tuổi 10 tháng	01/12/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
<i>Trường Tiểu học La Hà Nghĩa Thương</i>								
195	Lê Thị Duyên	16/7/1967	Cao đẳng	Giáo viên	28 năm 01 tháng	52 tuổi 4 tháng	01/12/2019	Có 02 năm liên tiếp liên kế tại thời điểm xét tinh giản biên chế, viên chức có 01 năm được phân loại đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
<i>Trường Tiểu học Nghĩa Kỳ Bắc</i>								
196	Đinh Thị Quỳnh Liên	29/3/1968	Trung cấp	Giáo viên	24 năm 01 tháng	51 tuổi 5 tháng	01/9/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
<i>Trường Tiểu học Nghĩa Thuận</i>								

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
197	Nguyễn Thị Phương	14/10/1966	Trung cấp	Giáo viên	31 năm 5 tháng	52 tuổi 10 tháng	01/9/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
	<i>Trường Tiểu học Nghĩa Thọ</i>							
198	Lê Thị Sâm	18/11/1966	Trung cấp	Giáo viên	32 năm	52 tuổi 9 tháng	01/9/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
	<i>Trường THCS Nghĩa Hòa</i>							
199	Đình Trương	08/8/1963	Cao đẳng	Giáo viên	34 năm 02 tháng	56 tuổi 02 tháng	01/11/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
	<i>Trường THCS Nghĩa Trung</i>							
200	Trần Thị Kim Chi	01/10/1966	Đại học	Giáo viên (Tổ phó chuyên môn)	32 năm	52 tuổi 10 tháng	01/9/2019	Có 02 năm liên tiếp liên kế tại thời điểm xét tinh giản biên chế, viên chức có 01 năm được phân loại đánh giá xếp vào mức không hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và 01 năm hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
	<i>Trường THCS Nghĩa Thắng</i>							
201	Mai Đình Thiện	20/10/1962	Cao đẳng	Giáo viên (Tổ phó chuyên môn)	36 năm 02 tháng	57 tuổi	01/11/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
	<i>Trường THCS Nghĩa Điền</i>							
202	Nguyễn Thị Liên	20/11/1966	Đại học	Giáo viên (Tổ phó chuyên môn)	29 năm 09 tháng	52 tuổi 9 tháng	01/9/2019	Có 02 năm liên tiếp liên kế tại thời điểm xét tinh giản biên chế, viên chức có 01 năm được phân loại đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
XIX	UBND Thành phố							
	<i>Trường THCS Võ Bẩm</i>							

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
203	Lê Lai	07/3/1964	Đại học	Giáo viên	32 năm	55 tuổi 6 tháng	01/10/2019	Có hai năm liên tiếp liên kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, viên chức có 01 năm được phân loại đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
<i>Trường Tiểu học Tây Hà</i>								
204	Trần Thị Tuyết	12/6/1967	Cao đẳng	Giáo viên	32 năm 02 tháng	52 tuổi 5 tháng	01/12/2019	Có hai năm liên tiếp liên kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, viên chức có 01 năm được phân loại đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
<i>Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao</i>								
205	Phạm Thị Tuyết	07/5/1968	Cử nhân Ngữ văn - Báo chí	Viên chức	30 năm 01 tháng	51 tuổi 5 tháng	01/11/2019	Đôi dư do rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền (Quyết định số 2383/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh v/v thành lập Trung tâm TTTT-VH-TT)
<i>Trường THCS Trần Hưng Đạo</i>								
206	Nguyễn Thị Hoa	12/8/1966	Đại học	Giáo viên	32 năm	52 tuổi 11 tháng	01/8/2019	Có hai năm liên tiếp liên kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, viên chức có 01 năm được phân loại đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ (2016-2017) và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017-2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
<i>Trường THCS Tịnh An</i>								
207	Nguyễn Tấn Sơn	10/4/1962	Cao đẳng	Giáo viên	36 năm 02 tháng	57 tuổi 6 tháng	01/11/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
208	Huỳnh Duy Nhựt	20/4/1964	Cao đẳng	Viên chức	34 năm 02 tháng	55 tuổi 6 tháng	01/11/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
<i>Trường THCS Tịnh Hà</i>								

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
209	Thượng Tính	15/11/1961	Cao đẳng	Giáo viên	36 năm 01 tháng	57 tuổi 10 tháng	01/10/2019	Dôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
	<i>Trường THCS Trần Quý Hai</i>							
210	Lê Thị Hồng Phương	15/8/1967	Cao đẳng	Giáo viên	28 năm 02 tháng	52 tuổi 3 tháng	01/12/2019	Dôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
211	Phan Thị Hồng Hải	01/9/1967	Cao đẳng	Giáo viên	30 năm 3 tháng	52 tuổi 02 tháng	01/12/2019	Dôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
212	Nguyễn Thị Xuân Thủy	12/10/1968	Cao đẳng	Giáo viên	29 năm 01 tháng	51 tuổi	01/11/2019	Dôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
213	Nguyễn Thị Phương	01/01/1968	Trung cấp kế toán	Kế toán	24 năm	51 tuổi 8 tháng	01/10/2019	Dôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
	<i>Trường Tiểu học Tịnh Thiện</i>							
214	Đỗ Thị Thu	06/6/1968	Trung cấp	Giáo viên	32 năm 02 tháng	51 tuổi 4 tháng	01/11/2019	Dôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
*	Thôi việc ngay							
	Sở Y tế							
	<i>Trung tâm phong và Da liễu tỉnh</i>							
215	Trịnh Thị Vân Hương	27/8/1971	Đại học	Kế toán viên	21 năm 10 tháng	48 tuổi 3 tháng	01/12/2019	Dôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
	Trường Cao đẳng Việt Nam - Hàn Quốc - Quảng Ngãi							
216	Nguyễn Duy Cường	09/3/1982	Đại học	Giáo viên	12 năm 9 tháng	37 tuổi 8 tháng	01/12/2019	Dôi dư do sắp xếp lại tổ chức theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền (Sáp nhập Trường Trung cấp Quảng Ngãi vào Trường Cao đẳng VN-HQ-QNg)
C	KHỎI SỰ NGHIỆP TỰ ĐẢM BẢO CHI THUỜNG XUYỀN							
*	Nghỉ hưu trước tuổi							
I	Ban QL Khu KTDQ và Các KCN tỉnh Quảng Ngãi							

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo số BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
<i>Trung tâm Phát triển quỹ đất Dung Quất</i>								
217	Trần Thị Huệ	15/10/1965	Đại học	Phụ trách phòng Kế hoạch - Tài vụ	29 năm 10 tháng	53 tuổi 10 tháng	01/9/2019	Dôi dư do rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự do đơn vị sự nghiệp công lập sắp xếp lại tổ chức, bộ máy, nhân sự để thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ tài chính, tổ chức bộ máy, nhân sự
II	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn							
<i>Trung tâm Tư vấn Nông nghiệp và PTNT</i>								
218	Vũ Văn Hùng	20/7/1964	Kỹ sư	Phó Giám đốc	27 năm 9 tháng	55 tuổi	01/8/2019	Dôi dư do rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự do đơn vị sự nghiệp công lập sắp xếp lại tổ chức, bộ máy, nhân sự để thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ tài chính, tổ chức bộ máy, nhân sự (đến năm 2020 tự đảm bảo CTX theo QĐ số 449 của UBND tỉnh)
219	Nguyễn Tín	07/8/1964	Kỹ sư	Trưởng phòng Tư vấn Phát triển nông thôn	34 năm 01 tháng	55 tuổi	01/9/2019	Dôi dư do rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự do đơn vị sự nghiệp công lập sắp xếp lại tổ chức, bộ máy, nhân sự để thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ tài chính, tổ chức bộ máy, nhân sự (đến năm 2020 tự đảm bảo CTX theo QĐ số 449 của UBND tỉnh)
220	Phạm Sen	02/4/1964	Công nhân kỹ thuật	Cán bộ kỹ thuật	36 năm 6 tháng	55 tuổi 02 tháng	01/7/2019	Dôi dư do rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự do đơn vị sự nghiệp công lập sắp xếp lại tổ chức, bộ máy, nhân sự để thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ tài chính, tổ chức bộ máy, nhân sự (đến năm 2020 tự đảm bảo CTX theo QĐ số 449 của UBND tỉnh)
III	Sở Y tế							
<i>Bệnh viện đa khoa tỉnh</i>								

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
221	Trịnh Phương Thảo	28/8/1974	Trung cấp Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Kỹ thuật Y hạng IV	24 năm 01 tháng	45 tuổi 01 tháng	01/10/2019	Có 01 năm liên kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, viên chức được phân loại đánh giá xếp vào mức không hoàn thành nhiệm vụ (2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp, cá nhân có đơn tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan trực tiếp quản lý đồng ý (có đủ 15 năm làm công việc nặng nhọc, độc hại theo quy định)
IV	UBND huyện Đức Phổ							
	<i>Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất</i>							
222	Nguyễn Đình Phú	16/12/1961	Đại học ngành Xây dựng cầu đường	Viên chức	38 năm 06 tháng	57 tuổi 7 tháng	01/8/2019	Năm học 2018 được đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ, viên chức tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
*	Thôi việc ngay							
V	Sở Y tế							
	<i>Bệnh viện đa khoa tỉnh</i>							
223	Lâm Thị Thái Thượng	07/11/1986	Trung học Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	11 năm	32 tuổi 7 tháng	01/7/2019	Có 01 năm liên kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế, viên chức được phân loại đánh giá xếp vào mức không hoàn thành nhiệm vụ (2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp, cá nhân có đơn tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan trực tiếp quản lý đồng ý
VI	UBND huyện Minh Long							
	<i>Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và PTQĐ</i>							
224	Lê Quang Thái	16/11/1980	Trung cấp	Kỹ thuật	14 năm 4 tháng	38 tuổi 7 tháng	01/7/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
D	KHỐI XÃ							
*	Nghỉ hưu trước tuổi							
I	Sở Y tế							
	<i>Trung tâm Y tế dự phòng huyện Đức Phổ</i>							
	<i>Trạm Y tế xã Phổ An</i>							

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
225	Nguyễn Hùng	20/3/1963	Trung cấp	Phó trưởng trạm	36 năm 4 tháng	55 tuổi 8 tháng	01/12/2019	Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm, nhưng không có vị trí việc làm khác phù hợp để bố trí và không thể bố trí đào tạo lại để chuẩn hóa về chuyên môn
	<i>Trạm Y tế xã Bình Dương</i>							
226	Lê Quang Quân	04/11/1964	Trung cấp	Y sĩ	32 năm 3 tháng	55 tuổi	01/12/2019	Đôi dư do cơ cấu lại viên chức theo vị trí việc làm nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác
II	UBND huyện Bình Sơn							
	<i>UBND xã Bình Châu</i>							
227	Võ Văn Tuyết	10/5/1963	Trung cấp Hành chính	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	34 năm 02 tháng	56 tuổi 6 tháng	01/12/2019	Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế công chức được phân loại, đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp (2017 và 2018)
III	UBND huyện Đức Phổ							
	<i>UBND xã Phò Thuận</i>							
228	Nguyễn Duy Trinh	10/5/1962	Trung cấp Hành chính	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh	24 năm 07 tháng	57 tuổi 3 tháng	01/9/2019	Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cán bộ được phân loại, đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
IV	UBND huyện Nghĩa Hành							
	<i>UBND xã Hành Minh</i>							
229	Lê Đình Thuận	16/02/1962	Trung cấp	Công chức Văn phòng - Thống kê	25 năm	57 tuổi 10 tháng	01/12/2019	Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, công chức được phân loại, đánh giá vào mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
V	UBND huyện Tư Nghĩa							
	<i>UBND xã Nghĩa Phương</i>							

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
230	Võ Tông	10/6/1964	Đại học	Công chức Văn hóa - Xã hội	27 năm	55 tuổi	01/7/2019	Không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề (2018) tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
	UBND xã Nghĩa Thương							
231	Tô Tấn Đạt	01/4/1964	Trung cấp	Công chức Văn phòng - Thống kê	21 năm 01 tháng	55 tuổi 02 tháng	01/7/2019	Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cán bộ, công chức được phân loại, đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực
	UBND xã Nghĩa Thuận							
232	Nguyễn Đình Tỏa	20/5/1964	Trung cấp	Công chức Địa chính - Nông nghiệp-XD-MT	24 năm 01 tháng	55 tuổi 02 tháng	01/8/2019	Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cán bộ, công chức được phân loại, đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực
VI	UBND Thành phố							
	UBND xã Tịnh Hòa							
233	Trần Văn Bành	01/02/1961	Trung cấp LL chính trị	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh	23 năm 5 tháng	58 tuổi 9 tháng	01/12/2019	Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế được phân loại, đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực
	UBND xã Tịnh Châu							
234	Hạ Tân	01/11/1961	Trung cấp LL chính trị	Trưởng Công an xã	24 năm 7 tháng	57 tuổi 7 tháng	01/9/2019	Đôi dư do cơ cấu lại cán bộ, công chức theo vị trí việc làm nhưng không thể bố trí việc làm khác (bố trí Công an chính quy đảm nhiệm chức danh Trưởng Công an xã)
	UBND xã Tịnh An Đông							
235	Bùi Kim Phúc	20/02/1963	Trung cấp kế toán	Phó Bí thư Đảng ủy xã, Chủ tịch UBND xã	30 năm	56 tuổi 9 tháng	01/12/2019	Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế được phân loại, đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực
*	Thôi việc ngay							
	UBND huyện Bình Sơn							
	UBND xã Bình Châu							

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH theo sổ BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
1	2	3	4	5	6	7	8	9
236	Trần Văn Ý	02/02/1969	Trung cấp Quản lý Đất đai	Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	21 năm 11 tháng	50 tuổi 9 tháng	01/12/2019	Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế công chức được phân loại, đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp (2017 và 2018)
	UBND huyện Mộ Đức							
	<i>UBND xã Đức Chánh</i>							
237	Nguyễn Tấn Hùng	06-10-64	Trung cấp kế toán	Công chức kế toán - tài chính	24 năm	55 tuổi 5 tháng	01/12/2019	Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, được phân loại, đánh giá vào mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
	<i>UBND xã Đức Phong</i>							
238	Lê Long	01/11/1963	Trung cấp	Chủ tịch UBND xã	23 năm 10 tháng	56 tuổi	01/12/2019	Có hai năm liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, có một năm không hoàn thành nhiệm vụ (2017) một năm hoàn thành nhiệm vụ (2018) nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp
	UBND huyện Tư Nghĩa							
	<i>UBND xã Nghĩa Thương</i>							
239	Nguyễn Trí Dũng	12/02/1969	Trung cấp	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	23 năm 8 tháng	50 tuổi 4 tháng	01/7/2019	Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cán bộ, công chức được phân loại, đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực

(Danh sách này có 239 người) %